|  |  |
| --- | --- |
| **UBND TỈNH ĐĂK LĂK**  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG**  **VĂN HÓA NGHỆ THUẬT**  **MÃ TRƯỜNG: CDD4003** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

**TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG CHÍNH QUY**

**NĂM 2021**

**Họ và tên thí sinh:**

**Ngày sinh: Nơi sinh:**

**Ngành dự thi:**

**Điện thoại liên hệ:**

**Địa chỉ liên hệ:**

**Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:**

**Năm tốt nghiệp THCS:**

***Hồ sơ gồm:***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Phiếu đăng ký thi (theo mẫu)** |
|  | **Bản sao có công chứng học bạ THCS (đối với bậc Trung cấp), học bạ THPT (đối với bậc Cao đẳng)** |
|  | **Bản sao có công chứng Bằng tốt nghiệp THCS (đối với bậc Trung cấp), bằng tốt nghiệp THPT (đối với bậc Cao đẳng)** |
|  | **Các Các giấy tờ ưu tiên (nếu có)** |
|  | **02 ảnh 4x6 (ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh sau ảnh)** |
|  | **02 p 02 Phong bì có dán tem ( ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại)** |

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**   
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-CĐVHNT, ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đăk Lăk)*

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

**VÀO TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT ĐĂK LĂK**

**Năm: 2021**

Phụ lục 1

**I- Thông tin cá nhân**

1 Họ và tên\*:

2 Ngày tháng năm sinh\*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 3 Giới tính: | Nam □ | Nữ □ |
| 4 Trình độ văn hóa\*: | THCS □ | THPT □ |

5 Email:

6 Điện thoại liên hệ\*:

7 Địa chỉ liên hệ\*:

8 Đối tượng ưu tiên (nếu có):

**II- Thông tin đăng ký học**

|  |  |
| --- | --- |
| 9 Tên trường\*: **Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đăk Lăk** | Mã số: **CDD4003** |

10 Tên ngành/nghề học\*:

- Ngành/nghề 1: Mã ngành/nghề:

Trình độ đào tạo: Trung cấp □ Cao đẳng □

- Ngành/nghề 2: Mã ngành/nghề:

Trình độ đào tạo: Trung cấp □ Cao đẳng □

- Ngành/nghề 3: Mã ngành/nghề:

Trình độ đào tạo: Trung cấp □ Cao đẳng □

*………..……, ngày … tháng … năm…..*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND TỈNH ĐĂK LĂK**  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG**  **VĂN HÓA NGHỆ THUẬT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN (ĐKDT) TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG**

Phụ lục 2

**NĂM 2021**

**1. Tên trường đăng ký tuyển sinh**:**TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT ĐĂK LĂK Mã số:** CDD4003

**2. Ngành dự tuyển**: *(ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm và ghi mã ngành vào dòng bên))* **Mã ngành/nghề:**

*........................................................................................................................................................................ ……………………………………….*

**3. Trình độ đào tạo:** Trung cấp 🞏 Cao đẳng 🞏

**4. Họ, chữ lót và tên của thí sinh***: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)* **Giới tính**: Nam / Nữ

*........................................................................................................................................................................*

**5. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:**

*(nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở ô đầu)*

Năm

Tháng

Ngày

**6. Dân tộc**: *(ghi bằng chữ ) ....................................*

**7. Hộ khẩu thường trú**: *(ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*

*.............................................................................................................................................................................................*

Mã huyện

Mã tỉnh

*.............................................................................................................................................................................................*

**8. Nơi họcTHPT (THCS) hoặc tương đương***: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)*

*.................................................................................................................................................*

Mã trường

Mã tỉnh

*...................................................................................................................................................*

**9. Trong 3 năm học THPT (4 năm học THCS) hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó***:* KV1, KV2-NT, KV2, KV3.

**10. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó**:

(01, 02, 03, 04, 05 06, 07. Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

**11. Nơi nộp hồ sơ ĐKTS**: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT ĐĂK LĂK**

**12. Tốt nghiệp cấp nào hoặc tương đương thì khoanh tròn vào cấp đó**: *(THPT, THCS).* **Ghi năm tốt nghiệp THPT**

**(THCS) hoặc tương đương vào ô:** *(ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)*

**13. Giấy chứng minh nhân dân số***: (ghi mỗi số vào một ô)*

Ngày cấp*:* ..........................................Nơi cấp*: ....................................................*

**14. Khi cần báo tin cho ai, theo địa chỉ nào***: ......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................***Điện thọai** *...................................................................................................................................................*

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh Cao đẳng và Trung cấp hiện hành của Nhà trường.

XÁC NHẬN NGƯỜI KHAI PHIẾU NÀY

Đang học lớp................trường................................

……………………………………………………...

hoặc đang công tác tại cơ quan, đơn vị......................

....................................................................................

hoặc đang trú tại phường, xã......................................

....................................................................................

(Tùy theo đối tượng thí sinh, đề nghị Hiệu trưởng các trường (đối với HS đang học), Thủ trưởng cơ quan, đơn vị (đối với cán bộ, nhân viên, công an, phục vụ) hoặc Chính quyền địa phương (đối với thí sinh tự do đang cư trú tại địa phương) xác nhận, ký tên và đóng dấu (chỉ đóng một dấu có phần giáp lai trên ảnh)

Ngày ... ….tháng…. ... năm 2020

(Ký tên và đóng dấu)

Ảnh 4x6

Ngày tháng năm 2020

Chữ ký của thí sinh

*Thí sinh ghi rõ các giấy tờ còn thiếu*

*theo quy định của nhà trường (các giấy tờ*

*còn thiếu phải nộp bổ sung trước ngày xét tuyển*)

1………………………………..

2……………………………….

3………………………………

**BẢN QUY ƯỚC MÃ SỐ CÁC ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN**

**TRONG TUYỂN SINH TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP NĂM 2020**

|  |  |
| --- | --- |
| Thí sinh là: | Nhóm ƯT |
| - Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 của Thủ tướng Chính phủ.   - Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.  - Đối tượng 03:  + Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;  + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;  + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;  + Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;  + Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng.  - Đối tượng 04:  + Con liệt sĩ;  + Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;  + Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;  + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;  + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;  + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;  + Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến;  + Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng. | Nhóm  ưu  tiên  1 |
| - Đối tượng 05:  + Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;  + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;  + Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nòng cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nòng cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.  Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.  - Đối tượng 06:  + Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;  + Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;  + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;  + Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;  + Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;  + Con của người có công giúp đỡ cách mạng.  - Đối tượng 07:  + Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;  + Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;  + Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.  c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định;  d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất. | Nhóm  ưu  tiên  2 |

**HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN PHỤ LỤC 2**

**TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG NĂM 2021**

Thí sinh phải tự ghi từ mục 2 đến mục 14, phần chữ vào nơi có đường kẻ chấm, phần số vào các ô tương ứng ở bên phải. Số và chữ ghi rõ ràng, không tẩy xoá và không ghi bằng chữ số La Mã.

**Mục 3,4,5, 6 :** Ghi theo hướng dẫn trên phiếu ĐKTS.

**Mục 7:** Ghi theo hướng dẫn trên phiếu ĐKTS. Cần ghi đúng mã tỉnh và huyện nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú.

**Mục 8:** Ghi tên trường và địa chỉ trường vào đường kẻ chấm. Ghi mã tỉnh nơi trường đóng vào 2 ô đầu, ghi mã trường THPT hoặc tương đương vào 3 ô tiếp theo (mã trường ghi theo quy định của sở GD&ĐT, nếu mã trường có một chữ số thì 2 ô đầu tiên của 3 ô mã trường ghi số 0, mã trường có hai chữ số thì ô đầu tiên của 3 ô mã trường ghi số 0). Trong 3 năm học cấp cuối đối với hệ tuyển HS tốt nghiệp THPT và tương đương; 4 năm học cấp cuối đối với hệ tuyển HS tốt nghiệp THCS, nếu có chuyển trường thì học ở đâu lâu hơn hưởng ưu tiên ở khu vực đó.

**Mục 9:** Ghi theo hướng dẫn trên phiếu ĐKTS (Bảng phân chia khu vực tuyển sinh xem trong cuốn "Quy chế tuyển sinh của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội").

**Mục 10:** Ghi theo quy ước mã số các đối tượng ưu tiên trong Quy chế tuyển sinh (có kèm theo mã số quy ước đối tượng ưu tiên ở mặt sau phiếu ĐKDT)

**Mục 12:**

- Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương thì khoanh tròn vào ký hiệu THPT và ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương vào ô.

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương đăng ký tuyển sinh vào Trung cấp của trường có tuyển đối tượng này thì khoanh tròn vào ký hiệu THCS và ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương vào ô.

**Mục 13, 14:** Ghi theo hướng dẫn trên phiếu ĐKTS.

**HƯỚNG DẪN**

**Ghi Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp**

Thí sinh ghi đầy đủ các nội dung từ mục 1 đến mục 10 (nội dung có ký tự (\*) là phần bắt buộc phải có) và lưu ý một số nội dung sau:

1. **Mục 1, 2:** Ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh theo học bạ (hoặc theo GCMND nếu có);

2. **Mục 4:** Nếu đã tốt nghiệp THCS, THPT thì đánh dấu vào ô thích hợp.

3. **Mục 6:** Ghi số điện thoại của người nhận giấy báo và số điện thoại của thí sinh (nếu có), số điện thoại của thí sinh ghi sau số điện thoại của người nhận giấy báo;

4. **Mục 7:** Ghi rõ tên người nhận và địa chỉ của người nhận giấy báo. Địa chỉ phải đầy đủ: Số nhà, đường, phố, thôn (bản), xã (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

5. **Mục 10:**

\* Thí sinh tìm hiểu về ngành nghề đào tạo, trường đào tạo trước khi đăng ký. Có 3 cách cơ bản để tìm hiểu về những thông tin trên như sau:

(1) Tham khảo sách “Những điều cần biết về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp” được phát hành hàng năm trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Địa chỉ: http://gdnn.gov.vn);

(2) Truy cập webiste: http://tuyensinh.gdnn.gov.vn/, tìm kiếm theo từng tỉnh để biết về các trường và các nghề đào tạo của trường;

(3) Truy cập webiste của Nhà trường: www.vhntdaklak.edu.vn/.

Mã ngành/nghề:

**Bậc Cao đẳng:** 1. Thanh nhạc: **6210225;** 2. Quản lý Văn hóa: **6220301**.

**Bậc Trung cấp:** 1. Thanh nhạc: **5210225**; 2. Organ: **5210224**; 3. Guitare: **5210222**; 4. Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc: **5210207**; 5. Hội họa: **5210103**; 6. Điêu khắc: **5210102**; 7. Thiết kế độ họa: **5210402**; 8. Thiết kế nội thất: **5210404**; 9. Quản lý Văn hóa: **5220301**

\* Về trình độ đào tạo: Đánh dấu (x) vào ô phù hợp: